TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Văn P**, SN 1993

Trú tại: G N, H T M, Â T, H Y

- *Bị đơn*: Chị **Mai Thị T**, SN 1994

Trú tại: T M, N Q, T L, H Y

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn giảm,T nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/02/2020.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn P và chị Mai Thị T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Anh Trần Văn P và chị Mai Thị T Tận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Anh P, chị T không có

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Anh P, chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000463 ngày 27/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn trả anh P 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND;
- UBND xã H T M
- THA;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN

Lương Thị T